

Phần 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Chương V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu

1.1. Mô tả khái quát về dự án và gói thầu

1.1.1. Mô tả khái quát về dự án

- Tên dự án: Hệ thống thoát nước trung tâm hành chính huyện ra Suối Cả, huyện Cẩm Mỹ.

- Tên gói thầu: Gói thầu số 08: Tư vấn giám sát thi công xây dựng gói thầu số 07

- Loại, cấp công trình:

+ Công trình hạ tầng kỹ thuật (Thoát nước mưa) cấp II;

+ Công trình hạ tầng kỹ thuật (hệ thống chiếu sáng) cấp IV.

- Địa điểm xây dựng: Xã Xuân Đường - Xã Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

- Giá gói thầu được duyệt và đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu đã bao gồm 08% thuế VAT. Nhà thầu phải chào giá đã bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) và 08% thuế VAT. “trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng”.

- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án khu vực 08.

- Đơn vị lập E-HSMT và đánh giá E-HSĐT: Tổ Chuyên gia thuộc Công ty TNHH Thương mại Xây dựng DC

- Quy mô đầu tư xây dựng: 125/QĐ-QLDA ngày 24/11/2025 của Giám đốc Ban quản lý dự án khu vực 08 về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình Hệ thống thoát nước trung tâm hành chính huyện ra Suối Cả, huyện Cẩm Mỹ:

* Tuyến cống thoát nước mưa dọc hai bên tuyến đường ĐT.773 (đoạn qua trung tâm hành chính huyện Cẩm Mỹ) và đường số 14 (tại nút giao với đường ĐT.773), cuối tuyến đổ ra cụm cửa xả 04, chiều dài khoảng 4.839,7m.

- Tuyến thoát nước mưa dọc đường ĐT.773 (đoạn qua trung tâm hành chính huyện Cẩm Mỹ), điểm đầu giao QL56, điểm cuối giao đường số 14, gồm:

Vị trí	Lý trình	Cống	Dài (m)
Km 0+072,4 đến Km 0+487	BTCT D1200	414,6	Tuyến 1 (phải tuyến ĐT773)

Km 0+487 đến Km 1+579,2	BTCT D1500	1.092,2	
Km 1+579,2 đến Km 2+118,6	BTCT 2mx2m	539,4	
Km 0+042,1 đến Km 0+436,7	BTCT D1200	394,6	Tuyến 2 (trái tuyến ĐT773)
Km 0+436,7 đến Km 1+534,6	BTCT D1500	1.097,9	
Km 1+534,6 đến Km 2+075,8	BTCT D1800	541,2	

- Tuyến thoát nước mưa dọc đường số 14, điểm đầu giao ĐT.773, điểm cuối đổ ra cụm xả 04, gồm:

Vị trí	Lý trình	Cống	Dài (m)
Tuyến 3 (phải tuyến đường 14)	Km 0+000 đến Km 0+279,8	BTCT D1500	279,8
Tuyến 4 (trái tuyến đường 14)	Km 0+000 đến Km 0+307	BTCT 2,5mx2,5m	307
	Km 0+307 đến Km 0+417,2	BTCT 3mx3m	110,2
	Km 0+417,2 đến Km 0+460	Dốc nước, hồ thu và tiêu năng	42,8
	Km 0+460 đến Km 0+480	Gia cố sau tiêu năng	200

- Vị trí: tuyến cống dọc đường ĐT773 được thiết kế đi ngầm dưới vỉa hè đường song hành 2 bên tuyến chính, tim cống cách đường dây chiếu sáng 1m và cách đường điện trung hạ thế 1,5m.

- Vị trí: tuyến cống dọc đường số 14 được thiết kế đi ngầm dưới vỉa hè 2 bên tuyến, tim cống cách đường dây chiếu sáng 1m và cách đường điện trung hạ thế 1,5m.

- Kết cấu cống: cống tròn, cống hộp bê tông cốt thép đúc sẵn; mỗi nối bằng joint cao su; gối công bằng bê tông cốt thép; tải trọng và chiều sâu chôn phù hợp với vị trí lắp đặt.

- Kết cấu hồ ga, hồ thu nước: bố trí loại hồ ga, cửa thu nước phù hợp với vị trí thực tế trên tuyến đảm bảo khả năng thu nước; kết cấu bê tông cốt thép đổ tại chỗ; móng hồ ga, hồ thu đặt trên lớp bê tông lót và trên nền đất tự nhiên.

- Dốc nước và tiêu năng cuối tuyến: kết cấu bê tông cốt thép đổ tại chỗ; móng dốc nước đặt trên lớp bê tông lót và trên nền đất tự nhiên. Nối tiếp dốc nước bê tông cốt thép gia cố bằng kết cấu rọ đá bọc PVC phía dưới lót vải địa kỹ thuật. Kết hợp bố trí các biện pháp cảnh báo, đảm bảo an toàn cho người, phương tiện trong khu vực.

* Di dời hệ thống chiếu sáng và tín hiệu giao thông

- Đường dây hạ thế chiếu sáng ngầm: hiện hữu 2 bên tuyến hệ thống dài 4.317m, sẽ thực hiện di dời 4.236m (bên trái tuyến 2.137m, bên phải tuyến 2.099m). Vị trí di dời phải tuyến (52 vị trí) từ trụ CS-3/2 đến trụ CS-3/53 hiện hữu; trái tuyến (55 vị trí) từ trụ CS-1/1 đến trụ CS-1/55 hiện hữu.

- Hệ thống chiếu sáng: hiện hữu dọc 2 bên tuyến có 108 vị trí trụ đèn, thực hiện di dời 107 vị trí, sử dụng lại trụ, cần, chóa, dây lên đèn và thay mới dây mạch chính, ống luồn dây mạch chính, móng trụ, tiếp địa trụ, tiếp địa liên hoàn.

Bổ sung 428m dây lên đèn; 27 bộ đèn cao áp led 120W, 60 bảng táp lô chân trụ, 60 nắp chân trụ.

- Hệ thống đèn tín hiệu giao thông: di dời 5 vị trí đèn tín hiệu giao thông (đỏ, vàng, xanh) và 1 vị trí đèn tín hiệu giao thông chớp vàng. Sử dụng lại toàn bộ thiết bị hiện hữu, thay mới dây mạch chính, ống luồn dây mạch chính, móng trụ, tiếp địa trụ, tiếp địa liên hoàn.

* Tái lập mặt đường, vỉa hè

- Đối với các tuyến công bằng đường, sau khi thi công hoàn thiện sẽ hoàn trả lại kết cấu đường đảm bảo bằng hoặc tốt hơn kết cấu đường hiện hữu, cụ thể:

- + Bê tông nhựa nóng C12,5 dày 6cm.
- + Tưới nhựa thấm bảm 0,5kg/cm².
- + Bê tông nhựa nóng C19 dày 9cm.
- + Tưới nhựa thấm bảm 1kg/cm².
- + Đá dăm loại 1 dày 15cm, đầm chặt $k \geq 0,98$.
- + Đá dăm loại 2 dày 15cm, đầm chặt $k \geq 0,98$.
- + Cấp phối đá 0x4 dày 30cm, đầm chặt $k \geq 0,98$.
- + Đất đắp $k \geq 0,98$.

- Sau khi thi công các tuyến công đi ngầm dưới vỉa hè, hoàn trả kết cấu vỉa hè tuyến đường hiện hữu: đầm chặt lớp đất trên công đến cao trình gia cố vỉa hè, đổ lớp bê tông M150 dày 5cm, lát gạch Terazzo 40x40x3cm.

1.1.2. Mô tả khái quát về gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 08: Tư vấn giám sát thi công xây dựng gói thầu số 07.

- Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách tỉnh.

- Giá gói thầu được duyệt và đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu đã bao gồm 10% thuế VAT. Nhà thầu phải chào giá đã bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) và 10% thuế VAT. *“trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng”*.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng trong nước;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ;
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày;
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I năm 2026;
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 450 ngày.

1.2. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu

Nhằm tuyển chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu của E-HSMT để thực hiện Gói thầu số 08: Tư vấn giám sát thi công xây dựng gói thầu số 07 đạt yêu cầu, hoàn thành đúng tiến độ, khối lượng và chất lượng theo quy định.

II. Phạm vi công việc

2.1. Phạm vi công việc tư vấn giám sát:

- Thực hiện giám sát công tác thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị công trình đối với các hạng mục xây dựng, cung cấp thiết bị thuộc phạm vi công việc của Gói thầu xây dựng thuộc dự án Hệ thống thoát nước trung tâm hành chính huyện ra Suối Cả, huyện Cẩm Mỹ.

2.2. Nội dung nhiệm vụ công việc tư vấn giám sát:

- Thực hiện các nội dung giám sát thi công xây dựng công trình và cung cấp lắp đặt thiết bị đảm bảo tuân thủ quy định tại Luật Xây dựng, Điều 19 Nghị định 06/2021/NĐ-CP và các quy định liên quan khác. Bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

a) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;

b) Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt. Chấp thuận kế hoạch tổng hợp về an toàn, các biện pháp đảm bảo an toàn chi tiết đối với những công việc đặc thù, có nguy cơ mất an toàn lao động cao trong thi công xây dựng công trình;

c) Xem xét và chấp thuận các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định 06/2021/NĐ-CP do nhà thầu trình và yêu cầu nhà thầu thi công chỉnh sửa các nội dung này trong quá trình thi công xây dựng công trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng;

d) Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;

đ) Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác thực hiện công việc xây dựng tại hiện trường theo yêu cầu của thiết kế xây dựng và tiến độ thi công của công trình;

e) Giám sát việc thực hiện các quy định về quản lý an toàn trong thi công xây dựng công trình; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;

g) Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

h) Yêu cầu nhà thầu tạm dừng thi công khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn, vi phạm các quy định về quản lý an toàn lao động làm xảy ra hoặc có nguy cơ xảy

ra tai nạn lao động, sự cố gây mất an toàn lao động; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định 06/2021/NĐ-CP;

i) Kiểm tra, đánh giá kết quả thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng trong quá trình thi công xây dựng và các tài liệu khác có liên quan phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

k) Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Điều 5 Nghị định 06/2021/NĐ-CP (nếu có);

l) Thực hiện các công tác nghiệm thu theo quy định tại các Điều 21, 22, 23 Nghị định 06/2021/NĐ-CP; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

m) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng xây dựng.

- Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng và có đủ nhân sự thực hiện giám sát tại công trường phù hợp với quy mô, yêu cầu của công việc thực hiện giám sát.

- Kiểm tra chứng chỉ xuất xưởng, nguồn gốc xuất xứ, chứng nhận chất lượng thiết bị, hàng hóa (nếu có); giám sát công tác cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình; kiểm tra, nghiệm thu, chạy thử theo quy định.

- Tham gia các cuộc họp theo yêu cầu của Chủ đầu tư và các cơ quan chức năng trong quá trình thực hiện hợp đồng.

2.3. Nội dung khác:

Lập báo cáo về công tác giám sát thi công xây dựng công trình theo nội dung quy định tại Phụ lục IV Nghị định 06/2021/NĐ-CP gửi chủ đầu tư và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan đối với những nội dung trong báo cáo này.

Báo cáo được lập trong các trường hợp sau:

a) Báo cáo định kỳ hoặc báo cáo theo giai đoạn thi công xây dựng: theo quy định tại Phụ lục IVa Nghị định 06/2021/NĐ-CP.

b) Báo cáo khi tổ chức nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành gói thầu, hạng mục công trình, công trình xây dựng: theo quy định tại Phụ lục IVb Nghị định 06/2021/NĐ-CP.

c) Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ đầu tư và các cơ quan chức năng có thẩm quyền.

- Nhà thầu có trách nhiệm hoàn thiện báo cáo theo yêu cầu của Chủ đầu tư hoặc của cơ quan chức năng (nếu có).

- Giải trình, làm rõ các nội dung liên quan đến công việc tư vấn giám sát khi có yêu cầu của chủ đầu tư, cơ quan chức năng (nếu có).

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và chủ đầu tư về kết quả công việc do mình thực hiện.

- Thực hiện các nội dung công việc khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

2.3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện DVTV: Kể từ khi hợp đồng có hiệu lực.

III. Báo cáo và thời gian thực hiện

3.1. Các báo cáo phải nộp (số lượng hồ sơ này được tính khi đã hoàn chỉnh và đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận)

- Báo cáo định kỳ hoặc báo cáo theo giai đoạn thi công xây dựng: Theo thời gian thực hiện và nghiệm thu, mỗi lần 01 bộ.

- Báo cáo khi tổ chức nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành gói thầu, hạng mục công trình, công trình xây dựng: Theo số lần nghiệm thu, mỗi lần 05 bộ.

- Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ đầu tư và các cơ quan chức năng có thẩm quyền: Theo số lần báo cáo, mỗi lần 01 bộ.

3.2. Tiến độ nộp báo cáo

- Báo cáo định kỳ hoặc báo cáo theo giai đoạn thi công xây dựng: Định kỳ hàng tháng, hàng quý (trước ngày mùng 5 của tháng, quý tiếp theo) Tư vấn giám sát có báo cáo gửi Chủ đầu tư về tình hình thi công, khối lượng công việc hoàn thành, dự kiến khối lượng kỳ tiếp theo, các khó khăn vướng mắc và đề xuất phương án xử lý (nếu có).

- Báo cáo khi tổ chức nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành gói thầu, hạng mục công trình, công trình xây dựng: Trong vòng 3 ngày, sau khi nhà thầu có yêu cầu nghiệm thu.

- Báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Chủ đầu tư và các cơ quan chức năng có thẩm quyền: Theo tiến độ và yêu cầu cụ thể.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu

Về kinh nghiệm năng lực của nhà thầu và nhân sự cần thiết cho gói thầu:

- Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu về năng lực kinh nghiệm, và bố trí đầy đủ các nhân sự được quy định cụ thể tại Chương III - Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT.

Ghi chú:

- Tất cả các tài liệu dùng để chứng minh năng lực và kinh nghiệm, nhân sự như đã nêu trên là bản gốc hoặc bản sao được công chứng, chứng thực; ngoài việc phải gửi đầy đủ kèm theo E-HSDT thì đề nghị nhà thầu phải chuẩn bị sẵn Bản gốc của các tài liệu này để Bên mời thầu tiến hành đối chiếu xác minh khi cần thiết trong quá trình đánh giá E-HSDT. Nếu không có Bản gốc để đối chiếu nhà thầu sẽ bị đánh giá là không đạt.

V. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

- Theo quy định lại Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014, Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng.
- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ.
- Và các quy định pháp luật khác có liên quan.